

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính  
năm 2025 trên địa bàn xã Sơn Hạ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN HẠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị*

*định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn huyện Sơn Hà;*

*Xét đề nghị của công chức Văn phòng- thống kê xã,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Sơn Hà.

**Điều 2.** Các Bộ phận chuyên môn xã, các Ban ngành Hội đoàn thể xã.

1. Quán triệt, triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng văn bản, triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị bảo đảm chất lượng và tiến độ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Văn phòng- Thống kê xã; các Bộ phận chuyên môn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Đinh Trường Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SƠN HẠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Hoạt động kiểm kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Sơn Hạ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của Chủ tịch UBND xã Sơn Hạ)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)</b>			
<b>1</b>	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2025	Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và kế hoạch kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC.	- Văn phòng – thống kê xã chủ trì; - Các bộ phận chuyên môn xã.	Tháng 02
<b>2</b>	Các bộ phận chuyên môn xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền gắn với yêu cầu, tình hình của cơ quan, địa phương mình	Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan, địa phương.	- Các bộ phận chuyên môn xã.	Quý I
<b>II</b>	<b>Công bố, công khai TTHC</b>			
<b>3</b>	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử sau khi được công bố.	Thực hiện niêm yết công khai bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã	- Các bộ phận chuyên môn xã. - Bộ phận TN và TKQ giải quyết TTHC xã; - Trang Thông tin điện tử xã.	Thường xuyên

<b>III Rà soát, đơn giản hóa TTHC</b>				
<b>4</b>	Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025 trên địa bàn xã	Kế hoạch	- Văn phòng – thống kê xã chủ trì; - Các bộ phận chuyên môn xã.	Quý I
<b>5</b>	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực theo Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.	Báo cáo kết quả, rà soát đánh giá TTHC.	Các bộ phận chuyên môn được giao chủ trì (theo kế hoạch)	Theo kế hoạch
<b>IV Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC</b>				
<b>6</b>	Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ Website, địa chỉ thư điện tử	Niên yết Bảng thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP	Các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC, trả kết quả TTHC.	Thường xuyên
<b>7</b>	Tiếp nhận, chuyển phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức; trả lời cho người phản ánh, kiến nghị về kết quả xử lý và báo cáo Chủ tịch UBND xã về tình hình, kết quả giải quyết.	Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị và văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị cho người phản ánh.	Văn phòng- thống kê xã tiếp nhận, phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị và đăng tải công khai. - Các bộ phận chuyên môn xã và các đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị.	Thường xuyên
<b>8</b>	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị và báo cáo Văn phòng UBND huyện	Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng –thống kê xã - Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên

	về tình hình, kết quả giải quyết.		có liên quan phối hợp.	
<b>V</b>	<b>Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>			
<b>9</b>	Triển khai thực hiện việc đánh giá, tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp thêm dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo mục tiêu, yêu cầu của UBND huyện	Văn bản triển khai thực hiện	- Các bộ phận chuyên môn xã;	Thường xuyên
<b>10</b>	Thực hiện việc sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại Bộ phận TN và TKQ giải quyết TTHC xã theo Quyết định 753/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh; thực hiện thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của UBND tỉnh	- Văn bản triển khai - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. - Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Bộ phận Một cửa xã; - Các bộ phận chuyên môn xã;	Thường xuyên
<b>11</b>	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Trang TTĐT xã	- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của các phòng chuyên môn huyện phải được cập nhật và công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một	- Các bộ phận chuyên môn xã; - Văn phòng- thống kê xã phối hợp	Thường xuyên

		cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi.		
12	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Các bộ phận chuyên môn xã. -Văn phòng- thống kê xã.	Thường xuyên
13	Triển khai thực hiện sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022.	Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.	- Văn phòng – thống kê xã; - Các bộ phận chuyên môn xã.	Thường xuyên
14	Thực hiện đánh giá sự hài lòng trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có).	- Các bộ phận chuyên môn xã. - Bộ phận một cửa xã.	Thường xuyên
15	Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Đề án.	- Các bộ phận chuyên môn xã;	Theo Kế hoạch
<b>VI</b>	<b>Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử</b>			
16	Thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn 2276/UBND-KSTTHC ngày	Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá	- Các bộ phận chuyên môn xã, Bộ phận Một cửa xã	Thường xuyên

	20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh			
17	Tổ chức số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Hồ sơ điện tử.	- Các bộ phận chuyên môn xã, Bộ phận Một cửa xã;	Thường xuyên
18	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần, toàn trình và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình.	Văn bản triển khai thực hiện.	Các bộ phận chuyên môn xã được giao nhiệm vụ.	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>			
19	Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác kiểm soát TTHC tại một số bộ phận chuyên môn xã.	- Kế hoạch kiểm tra; - Thông báo kết luận.	Văn phòng- thống kê xã.	Theo kế hoạch
20	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các bộ phận chuyên môn trên địa bàn xã Sơn Hạ	- Giao Bộ phận VP-TK xã ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định tại 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 - Báo cáo UBND huyện về kết quả tự kiểm tra	- Các bộ phận chuyên môn xã;	Thường xuyên

VIII	<b>Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC</b>			
21	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC đối với các cấp, ngành, địa phương trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức thiết thực theo Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch Truyền thông của Chủ tịch UBND xã.</li> <li>- Các chuyên mục, bài viết, bản tin, hình ảnh, tờ rơi, pano,... tuyên truyền về kiểm soát TTHC</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng – thống kê xã</li> <li>- Bộ phận VHXH xã và các cơ quan liên quan.</li> </ul>	Theo Kế hoạch
22	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng	Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận chuyên môn xã, các Ban ngành HĐT xã.</li> <li>- Văn phòng – thống kê xã theo dõi việc thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND xã, Văn phòng UBND huyện theo quy định.</li> </ul>	Thường xuyên
IX	<b>Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC</b>			
23	Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC đã được giao tại Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn	Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận chuyên môn xã</li> <li>- Văn phòng – thống kê xã theo dõi việc thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND xã.</li> </ul>	Định kỳ 06 tháng và cuối năm



	có hiệu quả tình trạng nặng nề, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.			
<b>X</b>	<b>Tham gia tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>			
<b>24</b>	Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, Bộ phận một cửa về thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến, các chế độ báo cáo....	Văn phòng – thống kê xã theo dõi, đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng.	Thường xuyên
<b>XI</b>	<b>Công tác thông tin, báo cáo</b>			
<b>25</b>	Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đột xuất trên Hệ thống báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC	- Văn phòng – thống kê xã chủ trì; - Các bộ phận chuyên môn xã.	- Định kỳ 3 tháng/lần - Đột xuất theo yêu cầu của cấp trên
<b>26</b>	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo về tình hình thực hiện (chuyên ngành) của các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện trên Hệ thống báo cáo tỉnh	- Văn phòng – thống kê xã chủ trì; - Các bộ phận chuyên môn xã.	

**Phụ lục****VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐƯỢC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN GIAO TRONG NĂM 2025****1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu**

Việc giao chỉ tiêu cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được cấp có thẩm quyền giao cho UBND huyện trong năm 2025 theo khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2023, cụ thể như sau:

- a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu của Trung ương, Tỉnh giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương **phần đầu bằng** chỉ tiêu của Trung ương, Tỉnh giao năm 2025.
- b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu của Trung ương, Tỉnh giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương đó **phần đầu tăng thêm 10%**, nhưng không nhỏ hơn chỉ tiêu của Trung ương, Tỉnh giao trong năm 2025.

**2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan**

<b>STT</b>	<b>Nội dung chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu năm 2025</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
<b>1.</b>	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	<b>Tối thiểu 80</b>	Các bộ phận chuyên môn xã; Bộ phận Một cửa xã.
<b>2.</b>	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	<b>Tối thiểu 60</b>	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn.
<b>3.</b>	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 80	Các bộ phận chuyên môn xã.
<b>4.</b>	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các bộ phận chuyên môn xã.
<b>5.</b>	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 50	Các bộ phận chuyên môn

				xã.
6.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	Các bộ phận chuyên môn xã.
7.	Mức độ đánh giá hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	%	90	Các bộ phận chuyên môn xã.